TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 102/2026/HS-ST
Ngày 24 tháng 8 năm 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sơn.

Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thúy Mai

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Vinh Quang, bà Bùi Thị Bích Liên và bà Đỗ Thị Kim Thúy đều nguyên là giáo viên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đường Thái Sơn - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ cơ sở 2, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2026/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 270/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Tùng D (tên gọi khác: Không), sinh năm 2007 tại xã T, tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, tỉnh Phú Thọ; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; CCCD số 026207003852; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 và con bà Vũ Thị C, sinh năm 1985. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/11/2025 (có mặt).

2. Họ và tên: Trịnh Anh Q (tên gọi khác: Không), sinh năm 2008 tại xã V, tỉnh Phú Thọ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn A, xã V, tỉnh Phú Thọ; dân tộc: kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; CCCD số 026008004871; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trịnh Văn L, sinh năm 1983 và con bà Đặng Thị H, sinh năm 1987. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ

ngày 21/11/2025 (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tùng D:* Ông Chu Văn Q1 là Luật sư Đoàn Luật sư tỉnh P (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Trịnh A Quyền:* Bà Kim Hồng T1 là Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ và ông Phạm Ngọc D1 là Luật sư Đoàn Luật sư tỉnh P (đều có mặt).

- *Bị hại:* Nguyễn Duy C1, sinh năm 2003; địa chỉ: Thôn M, xã T, tỉnh Phú Thọ (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại bao gồm: Ông Nguyễn Duy C2, sinh năm 1979 (là bố bị hại C1), bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1980 (là mẹ bị hại C1); chị Phùng Thị Á, sinh năm 2005 (là vợ bị hại C1) đều có địa chỉ: Thôn M, xã T, tỉnh Phú Thọ.

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Duy C2, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn M, xã T, tỉnh Phú Thọ theo văn bản ủy quyền ngày 15/01/2026 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 19/11/2025, Nguyễn Quang H1, Lê Minh H2, Nguyễn Tùng D, Bùi Văn Q2, Đỗ Tùng D2; Lương Minh H3; Nguyễn Thị Hà V (V là bạn gái của Nguyễn Tùng D); Nguyễn Thu T2 đang ngồi chơi ở Miếu T3 thuộc xã T, tỉnh Phú Thọ thì có anh Phùng Trọng K gọi điện thoại cho V qua ứng dụng Messenger để rủ V và T2 đi chơi, lúc này V bật loa ngoài điện thoại để tất cả mọi người cùng nghe. Sau khi V nghe điện thoại xong, thì Nguyễn Tùng D rủ cả nhóm đi đánh nhóm Phùng Trọng K vì cho rằng K rủ V và T2 đi chơi được tất cả đồng ý. Sau đó, Nguyễn Tùng D nói với V và T2 *"hai đứa chúng mày gọi nó ra"*, mục đích cho T2, V gọi điện thoại hẹn gặp Phùng K để nhóm của Nguyễn D sẽ phục kích đánh Phùng K. Khi nghe Nguyễn Tùng D nói vậy, lúc đầu V, T2 không đồng ý nên T2 nói với Nguyễn Tùng D *"anh điên à, em quen nó",* tuy nhiên Nguyễn Tùng D nói với V và T2 là cứ gọi ra nên T2, V đồng ý. Sau đó T2 sử dụng điện thoại của V gọi cho Phùng K qua ứng dụng Messenger, đồng thời mở loa ngoài cho mọi người cùng nghe, khi Phùng K nghe máy thì T2 nói với Phùng K: "*xe của V hết xăng bảo Phùng K mua xăng mang đến cho V"*. Phùng Kiên hỏi mang đến đâu, thì Nguyễn Tùng D nói với T2 là bảo Phùng K mang đến khu vực vòng xuyến V. Sau đó, V nói với Phùng

K là mang đến khu vực vòng xuyến V, T2 cũng nói *"anh mang xăng đến đi"*, thì Phùng K đồng ý. Sau khi hẹn được Phùng K thì Q2 nói với Đỗ Tùng D2 chở Q2 đi lấy kiếm được Đỗ Tùng D2 đồng ý. Sau đó, Đỗ Tùng D2 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVA màu xanh, không gắn BKS (xe của Lương Minh H3) chở Q2 đi đến quán B ơ xã T thì dừng lại để Q2 đi vào bên trong mục đích lấy hung khí. Sau đó Q2 quay lại mang theo 01 chiếc kiếm bằng kim loại dài khoảng 01m rồi đi về Miếu T gặp nhóm Nguyễn Tùng D. Lúc này, Nguyễn Tùng D gọi điện thoại cho Nguyễn Danh K1 (là bạn của Nguyễn Tùng D) rủ K1 đi đánh nhóm Phùng K, thì Nguyễn Danh K1 đồng ý. Lúc này, do Nguyễn Danh K1 đang chơi ở quán B-a khu đô thị T, xã V cùng với bạn là Trịnh Anh Q nên Nguyễn Danh K1 liền rủ thì được Q đồng ý cùng đi đánh nhau hỗ trợ cho Nguyễn Tùng D. Sau đó, Nguyễn Danh K1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu VARIO, màu trắng, BKS: 93P2 - 581.52 chở Q ngồi sau đi đến điểm hẹn. Đến khoảng 23h 09 phút cùng ngày 19/11/2025 thì Phùng K lại gọi điện thoại cho V, V đưa điện thoại cho T2 nghe, Phùng K hỏi: *thế bây giờ có đi không*, T2 trả lời là: *có đi, anh mang xăng ra đi*, Phùng K bảo không biết vị trí thì V dùng điện thoại của V ghim vị trí điểm hẹn trên G rồi gửi cho Phùng K. Sau đó, Phùng K tiếp tục gọi cho V nhiều cuộc gọi Messenger âm thanh, video để hỏi xem T2, V đang ở đâu và hỏi đường thì T2, V thay nhau nghe điện thoại của Phùng K. Sau đó, Nguyễn Tùng D bảo cả nhóm đi ra vị trí đã hẹn trước để chờ Phùng K thì T2 điều khiển xe mô tô của V chở V đi trước, H2 điều khiển xe Honda Wave, màu tím than không gắn biển số (xe của Nguyễn Tùng D) chở Nguyễn Tùng D ngồi giữa không cầm gì, H1 ngồi sau cầm đoạn gậy gỗ nhặt ở trong sân Miếu; Đỗ Tùng D2 điều khiển xe Honda Wave màu xanh nước biển, không gắn biển số chở Q2 ngồi giữa cầm kiếm, H3 ngồi sau cầm 01 con dao dạng dao mèo (con dao này Nguyễn Dương M từ nhà đến Miếu T từ lúc chập tối để chặt củi đốt lửa). Khi đến vòng xuyến V, thì V và T2 đứng đợi ở rệ đường gần nghĩa trang L1 xã V (cũ), cách vòng xuyến khoảng 50m, còn xe do H2 điều khiển đứng chờ gần vị trí V và T2 đứng; xe do Đỗ Tùng D2 điều khiển đứng ở rệ đường gần vòng xuyến. Lúc này, Nguyễn Danh K1 điều khiển xe mô tô Honda Vario màu trắng, BKS: 93P2 - 581.52 chở Q cũng đi đến rồi dựng lại gần vị trí xe của H2, H1 và Nguyễn Tùng D. Đến khoảng 23h52 phút, V quay video vị trí T2 và V đang đứng chờ gửi cho Phùng K. Lúc này, anh Nguyễn Duy A1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Vario màu trắng, BKS: 59G2- 702.84 của A1 chở Phùng K ngồi sau và anh Nguyễn Duy C1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, đeo BKS: 93P2- 258.38 màu đen đi từ hướng trong ngõ (bên phải đường hướng

từ vòng xuyến đi trung tâm xã V) ra đường lớn đối diện xe của Đỗ Tùng D2 theo hướng đi về chỗ V và T2 đang đứng. Khi thấy ở bên đường đối diện có 02 xe mô tô đi ra, vì nghĩ đây là Phùng K đi đến nên T2 đã giơ tay lên vẫy và hô lên "đây đây". Cùng lúc này, Q2 nhìn thấy có 02 xe mô tô đi từ trong ngõ ra nghĩ đây là nhóm của Phùng K nên Q2 hô *"Bọn nó kia kìa"*, nghe thấy Q2 hô như vậy, thì H2 điều khiển xe mô tô đi qua vòng xuyến theo làn đường ngược chiều đối diện đuổi theo về hướng nhóm P; Nguyễn Danh K1 cũng điều khiển xe mô tô đi thẳng qua vòng xuyến ở làn đường cùng chiều đuổi nhóm P; Đỗ Tùng D2 điều khiển mô tô đuổi theo ngay phía sau xe H2. Khi thấy bị một nhóm dồn đuổi thì hai xe mô tô do anh A1 và anh C1 điều khiển bỏ chạy theo hướng đi về trung tâm xã V, chạy được khoảng 20m thì anh A1 điều khiển xe mô tô chở Phùng K dừng lại ở rệ đường không bỏ chạy nữa, còn xe của anh C1 vẫn tiếp tục bỏ chạy. Cả nhóm Nguyễn Tùng D nghĩ là Phùng K bỏ chạy nên tất cả mọi người tiếp tục dồn đuổi theo anh C1. Lúc này, xe mô tô do H2 điều khiển đi trước và xe mô tô do Đỗ Tùng D2 điều khiển đi sau, đang đi ở bên làn đường ngược chiều, xe của H2 đi song song với xe Vision của do anh C1 điều khiển đang đi ở làn đường thuận chiều, dồn đuổi được khoảng 30m thì H1 cầm gậy gỗ giơ lên chỉ về hướng anh C1 quát *"... mày đứng lại"*. Thấy vậy, anh C1 hoảng sợ tiếp tục điều khiển xe tăng tốc độ bỏ chạy về hướng trung tâm xã V. Sau đó, H2, Đỗ Tùng D2 điều khiển rẽ sang làn đường cùng chiều bên phải và tiếp tục cùng với xe của Nguyễn Danh K1 dồn đuổi theo xe anh C1 để đánh. Lúc này, Nguyễn Danh K1 điều khiển xe máy chở Q chạy đầu tiên bám sát ngay phía sau xe anh C1, xe H2 đi sát ngay phía sau rồi đến xe của Đỗ Tùng D2 đuổi sát ngay phía sau. Quá trình dồn đuổi cả 03 xe nhóm H1 và xe của anh C1 bỏ chạy với tốc độ khoảng 90-100km/h. Khi dồn đuổi được khoảng 400m đến 500m thì xe do K1 điều khiển đi vượt hẳn lên trên rồi ép xe anh C1 đang chạy giữa đường vào ven đường, xe do H2 điều khiển đi ngay phía sau cách xe anh C1 khoảng 02m, H1 cầm gậy bằng tay phải giơ lên vụt về hướng anh C1 nhưng không trúng, vừa đánh H1 vừa nói *".. mày đứng lại",* nhưng anh C1 vẫn tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy về phía trước. Nhóm H1 dồn đuổi theo xe anh C1 khoảng 02km, thì K1 điều khiển xe vượt lên trước, ép xe anh C1 vào lề đường bên phải, H2 điều khiển xe đi sát ngay phía cũng ép xe anh C1 vào lề đường bên phải, xe Đỗ Tùng D2 điều khiển đi ngay phía sau xe của H2, cách xe anh C1 khoảng 10m. Lúc này, K1 đánh lái tạt trước đầu xe anh C1 làm anh C1 hoảng sợ nên cũng đánh lái xe mô tô vào bên phải đường thì đâm vào vỉa hè bên phải theo hướng đi làm xe anh C1 đổ xuống nền đường, anh C1 bị ngã văng ra khỏi xe lao đầu vào gốc cây trên vỉa

hè, chiếc xe do anh C1 điều khiển bị đổ trượt trên mặt đường về phía trước khoảng 40m thì dừng lại. Thấy anh C1 bị ngã như vậy, nhóm H1 tiếp tục bỏ chạy về phía trước, trên đường bỏ chạy H2 bảo H1 vứt bỏ đoạn gậy gỗ ở ven đường, chạy đến vòng xuyến cách vị trí anh C1 ngã khoảng 02km thì Nguyễn Tùng D bảo Q2, H3 vứt bỏ thanh kiếm, con dao mèo mang theo ở ven đường giáp vòng xuyến rồi cả nhóm vòng xe quay lại chỗ T2 và V đang đứng đợi rồi sau đó cả nhóm đi về. Sau khi nhóm H1 dồn đuổi anh C1 thì anh A1 điều khiển xe máy chở Phùng K đi theo hướng C1 bị dồn đuổi, đánh thì thấy C1 nằm bất tỉnh ở lề đường nên đã đưa anh C1 vào Trung tâm y tế K3 cấp cứu, nhưng anh C1 đã tử vong.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Công an tỉnh P đã phối hợp cùng các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi anh Nguyễn Duy C1 và tiến hành các hoạt động điều tra theo quy định. Cụ thể:

- Tại bản kết luận giám định số 3894 ngày 19/12/2025 của Phòng K4 Công an tỉnh P kết luận: *Nguyên nhân chết của anh Nguyễn Duy C1 là do chấn thương sọ não. Cơ chế hình thành thương tích của anh Nguyễn Duy C1 là do tác động với vật tày cứng.*

- Tại bản kết luận giám định số HT815.25/PY-XNSH ngày 25/12/2025 của V1 kết luận: *Mẫu lông tóc thu giữ tại vùng bong tróc vỏ cây tại hiện trường (Ký hiệu M1), mẫu chất dịch màu nâu đỏ thu giữ trên mặt đường tại hiện trường (Ký hiệu M2) gửi giám định là sinh phẩm người; có AND nhiễm sắc thể thường trùng khớp với AND nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu của tử thi Nguyễn Duy C1 (Ký hiệu A1).*

- Tại bản kết luận giám định số 3915/KL-KTHS ngày 20/12/2025 của Phòng K4 kết luận: *"Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A4 (là con dao dạng dao mèo) là dao có tính sát thương cao (Dao sắc, nhọn) theo quy định tại mục 1, Phụ lục 5 Danh mục Dao có tính sát thương cao ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C5 Quy định chi tiết một số điều Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;*

Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A5 (thanh kiếm) là vũ khí thô sơ ban hành kèm theo Thông tư số 75/2014/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C5 Quy định chi tiết một số điều Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ".

- Tại bản kết luận giám định số 1636/KL-KTHS ngày 28/3/2026 của Phòng K4 kết luận: *"Số khung, số máy không bị tẩy xóa, xác định được số nguyên thủy là số máy: JA39E-2928394, số khung: RLHJA3921NY731116*".

- Tại bản kết luận giám định số 1606/KL-KTHS ngày 26/3/2026 của Phòng K4 kết luận *"Số khung, số máy không bị tẩy xóa, xác định được số nguyên thủy là số máy: JA39E-2729335, số khung: RLHJA3928NY232331"*.

- Tại bản kết luận giám định số 1605/KL-KTHS ngày 26/3/2026 của Phòng K4 kết luận *"Số khung, số máy không bị tẩy xóa, xác định được số nguyên thủy là số máy: KF41E1774744, số khung: MH1KF4111KK772059"*.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu và xử lý.

- Thu giữ khi khám nghiệm hiện trường: Mẫu chất đen, 02 đôi dép.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda - Vision, BKS: 93P2- 258.38. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe này là của ông Nguyễn Duy C2, sinh năm 1979, trú tại xã T, tỉnh Phú Thọ (là bố đẻ của bị hại Nguyễn Duy C1), ông C2 mua lại chiếc xe này từ cửa hàng mua bán xe máy cũ, chưa sang tên, đổi chủ. Tối ngày 19/11/2025, khi C1 lấy chiếc xe trên để đi thì ông C2 không biết.

- 01 xe mô tô Wave anpha màu tím than, không lắp BKS, số khung: RLHJA3928NY232331, số máy: JA39E2729335 thu giữ của Nguyễn Tùng D. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của bà Vũ Thị C trú tại xã T, tỉnh Phú Thọ. Bà C mua chiếc xe này từ đầu tháng 10/2025, chưa sang tên đổi chủ. Tối ngày 19/11/2025, khi bà C không có ở nhà Nguyễn Tùng D đã tháo BKS: 88E1-383.44 của xe để ở góc nhà rồi tự ý lấy chiếc xe này đi bà C không biết, bà C không giao xe cho D và cũng không biết hành vi vi phạm pháp luật của D. Quá trình điều tra bà C đã giao nộp BKS: 88E1-383.44 của chiếc xe trên cho Cơ quan điều tra.

- 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 12 Promax, IMEI: 352794275831248, IMEI2: 352794275554030, tạm giữ của Nguyễn Tùng D. Kết quả điều tra xác định: chiếc điện thoại này Nguyễn Tùng D sử dụng để gọi điện cho Nguyễn Danh K1 đến để đi đánh nhóm Phùng Trọng K.

- 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Iphone 11 Pro, IMEI: 353236103850593, IMEI2: 35326103757327, tạm giữ của Phùng Trọng K. Kết quả điều tra xác định chiếc điện thoại không liên quan đến việc thực hiện tội phạm.

- 01 con dao dài 42cm trong đó: lưỡi bằng kim loại, đầu nhọn dài khoảng 29cm, phần rộng nhất khoảng 4cm, chuôi dao bằng gỗ dài khoảng 13cm trên chuôi dao tiếp giáp với lưỡi dao có gắn vòng kim loại màu vàng. Kết quả điều tra xác định con dao này Lương Minh H3 mang đi để đánh nhóm Phùng Trọng K.

- Đối với thanh gậy gỗ do Nguyễn Quang H1 sử dụng khi dồn đuổi anh C1. Kết quả điều tra xác định: sau khi thấy anh C1 bị ngã xuống đường, H2 điều

khiển xe máy bỏ chạy thì H1 ném bỏ đoạn gậy gỗ xuống rệ đường, nhưng không nhớ cụ thể ở đoạn nào. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

- Đối với: 01 xe mô tô Wave anpha màu xanh đen, không lắp BKS, số khung JA39E2928394, số máy RLHJA3921NY73116 tạm giữ của Lương Minh H3; 01 xe mô tô Honda Vario màu trắng, BKS: 93P2 - 581.53, số khung: MH1KF4111KK772059, số máy: KF41E177474 tạm giữ của Nguyễn Danh K1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, IMEI1: 353042092690853 tạm giữ của Nguyễn Thị Hà V; 01 thanh kiếm dài 84cm trong đó: lưỡi kiếm có đầu nhọn dài khoảng 60cm, phần rộng nhất khoảng 6cm và có chuôi bằng kim loại dài khoảng 13cm, phần tiếp giáp giữa lưỡi kiếm và chuôi kiếm có hàn vòng kim loại hình tròn. Quá trình điều tra xác định các đồ vật trên là vật chứng và đồ vật liên quan vụ án được tách ra để điều tra, xử lý đối với vụ án 06 bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi.

Đối với Nguyễn Thị Hà V và Nguyễn Thu T2: Tối ngày 19/11/2025, khi Nguyễn Tùng D bảo V và T2 hẹn Phùng K ra để đánh, ban đầu V, T2 không đồng ý, thì Nguyễn Tùng D và các bị can khác nói chỉ đánh dằn mặt để Phùng Trọng K không nhắn tin, gọi điện tán tỉnh V nữa, thì V đồng ý. Do trước đó Nguyễn Tùng D cũng đã đi tìm đánh Phùng Trọng K nhưng V đã can ngăn được nên V nghĩ lần này cũng sẽ can ngăn được nên đồng ý hẹn gặp Phùng Trọng K. Do V không muốn nói chuyện với Phùng K nên đã đưa điện thoại của V cho T2 để T2 gọi Phùng K. Sau đó, T2 đã sử dụng điện thoại và tài khoản Messenger của V để gọi điện thoại cho Phùng K, quá trình gọi điện cho Phùng K, T2 đều mở loa ngoài cho những người trong nhóm cùng nghe nội dung các cuộc gọi và để Nguyễn Tùng D hướng dẫn hẹn Phùng K. Việc T2 hẹn Phùng K có sự đồng ý của V. T2 và V đã lấy lý do là xe của T2 hết xăng không đi chơi với Phùng K được để bảo Phùng K mua xăng đem đến cho V. Quá trình hẹn Phùng K đến vị trí mà Nguyễn D đã nói trước thì T2, V thay nhau nghe điện thoại của Phùng K và chỉ đường cho Phùng K đi đến. Bản thân V đã ghim vị trí gửi cho Phùng K biết vị trí của T2 và V. Khi thấy hai xe máy đi ở đường phía đối diện thì T2, V nghĩ hai xe này là nhóm của Phùng K nên T2 đã giơ tay lên vẫy và hô "đây đây". Cùng lúc này, nhóm Nguyễn Dương N1 thấy có 02 xe mô tô đi từ trong đường làng đi ra nên nghĩ là xe của nhóm Phùng Trọng K nên đã phóng xe dồn đuổi, dồn ép khiến anh C1 mất lái đâm vào gốc cây dẫn đến tử vong. Xét thấy, mục đích ban đầu V, T2 chỉ đồng ý hẹn gặp Phùng K là để nhóm Nguyễn Dương Đ dằn mặt chứ không có mục đích đánh, giết nhóm Phùng K. Tại vị trí hẹn gặp

Phùng K thì T2, V đứng cách xa nhóm của Nguyễn Dương . Khi nhóm Phùng K đi từ trong đường làng đi ra thì V, T2 chưa gặp được Phùng K, cũng không thông báo cho nhóm Nguyễn D biết Phùng K đã đến thì nhóm Nguyễn D đã phóng xe dồn đuổi, đánh nhóm Phùng K. Do nhóm Nguyễn Dương D3 đuổi nhóm Phùng K với tốc độ cao nên V, T2 không kịp can ngăn. Bản thân V, T2 không mong muốn hậu quả xảy ra, hành vi của nhóm Nguyễn D đã vượt quá mục đích ban đầu mà T2, V và nhóm Nguyễn Dương trao Đ1. Căn cứ khoản 4 Điều 17 Bộ luật Hình sự thì T2, V không phải chịu trách nhiệm về hành vi vượt quá của nhóm Nguyễn Dương . Do vậy, việc Cơ quan điều tra không xử lý đối với V và T2 là có căn cứ.

Quá trình điều tra vụ án xác định: Các bị cáo thực hiện hành vi dồn đuổi anh C1 quãng đường khoảng 02Km, trên tuyến đường liên xã T đi xã V, tuyến đường ở giữa cánh đồng, không có hộ dân nào ở khu vực đó. Thời điểm các bị can dồn đuổi anh C1 khoảng gần 12 giờ đêm, không có người đi lại, các bị can không lạng lách, đánh võng. Kết quả xác minh tại UBND xã V xác định: UBND xã không nhận được phản ánh của người dân nào về hành vi của các bị cáo, hành vi của này không gây mất an ninh, trật tự trên địa bàn xã V. Do vậy, không đủ căn cứ để xử lý các bị cáo về tội Gây rối trật tự công cộng, quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự. Việc Cơ quan điều tra không xử đối với các bị can về tội Gây rối trật tự công cộng là có căn cứ.

Đối với hành vi mang theo K2, dao mèo mục đích để đánh nhóm Phùng Trọng K của Đỗ Tùng D2, Lương Minh H3, Bùi Văn Q2, kết quả điều tra xác định: Đêm ngày 19, rạng sáng ngày 20/11/2025, sau khi Nguyễn Tùng D rủ cả nhóm đi đánh Phùng Trọng K thì Q2 đã nói với Đỗ Tùng D2 chở Q2 đi lấy cây kiếm mà Q2 nhặt được từ trước và cất giấu sau quán B ơ xã T, tỉnh Phú Thọ. Sau đó, tại Miếu T3 thuộc xã T thì Đỗ Tùng D2 điều khiển xe mô tô chở Q2 ngồi giữa cầm 01 thanh kiếm, Lương Minh H3 ngồi sau cùng cầm 01 con dao mèo (con dao này do Nguyễn Tùng D mang đến Miếu T từ trước mục đích để chặt củi đốt lửa sưởi ấm) mục đích là để đánh dằn mặt nhóm Phùng Trọng K. Khi dồn đuổi anh C1 thì H3 và Q2 chỉ cầm dao ở tay và để ở giữa xe không sử dụng để đe dọa hay đánh, chém anh C1. Tại bản kết luận giám định số 3915 ngày 20/12/2025 của Phòng K4 Công an tỉnh P kết luận: *"Con dao mèo là dao có tính sát thương cao", "thanh kiếm là vũ khí thô sơ".* Do vậy, hành vi trên của Đỗ Tùng D2, Q2, H3 có căn cứ xử lý về tội: Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự, có khung hình phạt từ 01 năm đến 07 năm tù. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội Bùi

Văn Q2 được 15 tuổi 00 tháng 19 ngày, Đỗ Tùng D2 được 15 tuổi 02 tháng 14 ngày, Lương Minh H3 được 14 tuổi 10 tháng 20 ngày, đều chưa đủ 16 tuổi. Theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự, quy định về tuổi chịu trách nhiệm hình sự thì Bùi Văn Q2, Đỗ Tùng D2, Lương Minh H3 không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội này. Do đó, việc Cơ quan CSĐT Công an tỉnh P không xử lý đối với Bùi Văn Q2, Đỗ Tùng D2, Lương Minh H3 về tội Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng, là có căn cứ đúng quy định.

Đối với Nguyễn Tùng D, Trịnh Anh Q, Lê Minh H2, Nguyễn Danh K1, Nguyễn Quang H1, kết quả điều tra xác định: Khi Nguyễn Tùng D rủ cả nhóm đi đánh nhóm Phùng Trọng K để dằn mặt thì Q2 nói với Đỗ Tùng D2 chở Q2 đi lấy kiếm. Khi cả nhóm bắt đầu đi thì Q2 cầm thanh kiếm, H3 cầm lấy con dao chặt củi (dạng dao mèo) mà Nguyễn Tùng D mang ra từ trước ngồi lên xe của Đỗ Tùng D2 để đi; việc Q2 đi lấy kiếm thì không có ai chỉ đạo hay bảo Q2 phải đi lấy kiếm mà do Q2 tự ý bảo Đỗ Tùng D2 chở Q2 đi lấy. Khi cả nhóm bắt đầu đi cũng không có ai chỉ đạo Q2, H3 phải cầm kiếm, cầm dao đi để đánh anh C1. Quá trình dồn đuổi anh C1 thì xe mô tô do Nguyễn Danh K1 điều khiển chở Q ngồi sau, xe mô tô do H2 điều khiển chở Nguyễn Tùng D ngồi giữa và H1 ngồi sau, đi trước xe mô tô do Đỗ Tùng D2 điều khiển trở Q2 và H3 ngồi sau. Do vậy, Nguyễn Tùng D, H1, H2, Nguyễn Danh K1 và Q không biết Q2 và H3 có sử dụng dao, kiếm trong quá trình dồn đuổi anh C1 không. Bản thân Q2 và H3 quá trình dồn đuổi anh C1 chỉ cầm dao ở tay và để ở giữa xe không sử dụng để đe dọa hay đánh, chém anh C1. Do vậy, Nguyễn Tùng D, Trịnh Anh Q, Lê Minh H2, Nguyễn Danh K1, Nguyễn Quang H1 không đồng phạm với Q2, H3 và Đỗ Tùng D2 về hành vi Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Việc Cơ quan điều tra không xử lý đối với Nguyễn Tùng D, Trịnh Anh Q, Lê Minh H2, Nguyễn Danh K1, Nguyễn Quang H1 là có căn cứ.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, đại diện gia đình bị hại đã yêu cầu các bị can bồi thường như sau: tiền mai táng phí 80.000.000đ; tiền hỗ trợ nuôi con nhỏ của nạn nhân C1 đến khi đủ 18 tuổi = 485.000.000đ và tiền khắc phục hậu quả gia đình tự thỏa thuận với gia đình các bị cáo. Đến nay gia đình bị cáo Trịnh Anh Q, Đỗ Tùng D2, Nguyễn Danh K1, Nguyễn Tùng D đã hỗ trợ tổn thất tinh thần, khắc phục hậu quả với tổng số tiền là 258.000.000đ; gia đình các bị cáo Lương Minh H3, Bùi Văn Q2, Lê Minh H2, Nguyễn Quang H1 mỗi gia đình đã bồi thường cho gia đình nạn nhân C1 số tiền 20.000.000đ. Gia đình nạn nhân C1 tiếp tục yêu cầu các bị cáo tiếp tục bồi thường tiền mai táng phí và tiền hỗ trợ nuôi con nhỏ của C1.

Đối với Đỗ Tùng D2, Bùi Văn Q2, Lương Minh H3, Lê Minh H2, Nguyễn Danh K1, Nguyễn Quang H1: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và khi kết thúc điều tra, các bị cáo này đều là người dưới 18 tuổi. Căn cứ Điều 143 Luật Tư pháp người chưa thành niên, Điều 9 Thông tư liên tịch số 12/2025/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP, ngày 18/12/2025 quy định chi tiết việc phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong thực hiện một số điều của Luật Tư pháp người chưa thành niên. Ngày 05/6/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P ra Quyết định tách vụ án hình sự số: 7769, tách vụ án có người thành niên để giải quyết độc lập đối với Đỗ Tùng D2, Bùi Văn Q2, Lương Minh H3, Lê Minh H2, Nguyễn Danh K1, Nguyễn Quang H1 là người chưa thành niên theo quy định của pháp luật.

Vật chứng kèm theo vụ án gồm: 01 xe mô tô Wave anpha màu xanh đen, không lắp BKS, số khung JA39E2928394, số máy RLHJA3921NY73116 tạm giữ của Lương Minh H3 và 01 BKS: 88L1-748.99 của chiếc xe trên; 01 xe mô tô Honda Vario màu trắng, BKS: 93P2 - 581.53, số khung: MH1KF4111KK772059, số máy: KF41E177474 tạm giữ của Nguyễn Danh K1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, IMEI1: 353042092690853, tạm giữ của Nguyễn Thị Hà V; 01 thanh kiếm dài 84cm trong đó lưỡi kiếm có đầu nhọn dài khoảng 60cm, phần rộng nhất khoảng 6cm và có chuôi bằng kim loại dài khoảng 13cm, phần tiếp giáp giữa lưỡi kiếm và chuôi kiếm có hàn vòng kim loại hình tròn được chuyển theo vụ án đối với các bị can dưới 18 tuổi để giải quyết theo quy định.

Cáo trạng số: 188/CT-VKSPTO-P2, ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ truy tố các bị cáo Nguyễn Tùng D và Trịnh Anh Q về tội: "***Giết người***", theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ luận tội đối với các bị cáo Nguyễn Tùng D và Trịnh Anh Q giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tùng D và Trịnh A Quyền phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tùng D từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm 06 tháng tù về tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 54; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm

2015; Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên. Xử phạt bị cáo Trịnh Anh Q từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội "Giết người".

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Tùng D và Trịnh Anh Q có quan điểm: Hoàn toàn đồng ý với truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đối với bị cáo về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, điều kiện hoàn cảnh của bị cáo và hậu quả xảy ra xử phạt bị cáo hình phạt dưới mức Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa để tạo điều kiện cho bị cáo nhanh chóng hòa nhập xã hội làm lại cuộc đời.

Các bị cáo Nguyễn Tùng D và Trịnh Anh Q có quan điểm hoàn toàn đồng ý với luận cứ do Luật sư bào chữa đưa ra, không có thay đổi hay bổ sung gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh P, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Tùng D và Trịnh Anh Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đã truy tố. Xét lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, các kết luận giám định của cơ quan chuyên môn… và những tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 22h30' ngày 19/11/2025, tại khu vực Miếu T3, thuộc xã T, tỉnh Phú Thọ xuất phát từ việc bực tức do anh Phùng Trọng K thường xuyên gọi điện thoại, nhắn tin cho bạn gái là Nguyễn Thị Hà V nên Nguyễn Tùng D đã rủ thì

được Đỗ Tùng D2, Bùi Văn Q2, Lương Minh H3, Lê Minh H2, Nguyễn Danh K1, Trịnh Anh Q, Nguyễn Quang H1 đi đánh nhóm Phùng Trọng K để cảnh cáo. Sau đó, Nguyễn Tùng D bảo Nguyễn Thị Hà V và Nguyễn Thu T2 gọi điện thoại cho anh Phùng Trọng K rồi hẹn gặp anh K tại vòng xuyến V thuộc xã T, tỉnh Phú Thọ thì anh Phùng K đồng ý.

Sau đó, T2 điều khiển xe mô tô chở V đi trước, H2 điều khiển xe chở Nguyễn Tùng D ngồi giữa không cầm gì, H1 ngồi sau tay phải cầm đoạn gậy gỗ nhặt ở trong sân Miếu; Đỗ Tùng D2 điều khiển xe mô tô chở Q2 ngồi giữa cầm kiếm, H3 ngồi sau cầm 01 dao mèo (con dao này Nguyễn Tùng D mang từ nhà đến Miếu T từ lúc chập tối để chặt củi đốt lửa), Nguyễn Danh K1 điều khiển xe mô tô chở Q cùng nhau đi đến khu vực tại vòng xuyến V thuộc xã T thì dừng lại đợi nhóm Phùng Kiên. Đến khoảng 24h00' cùng ngày 19/11/2025, anh Nguyễn Duy A1 điều khiển xe mô tô chở Phùng K, còn anh Nguyễn Duy C1 một mình điều khiển xe mô tô đi từ trong ngõ (bên phải đường hướng từ vòng xuyến đi trung tâm xã V) ra đường lớn đối diện vị trí xe của Đỗ Tùng D2 đang đứng đợi. Khi nhìn thấy có 02 xe mô tô đi từ trong ngõ ra Q2 nghĩ đây là nhóm của P K nên hô *"Bọn nó kia kìa"*, nghe thấy Q2 hô như vậy, thì H2 điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Tùng D, H1, Nguyễn Danh K1 điều khiển xe mô tô chở Q ngồi sau, Đỗ Tùng D2 điều khiển mô tô chở Q2, H3 ngồi sau cùng phóng xe đuổi theo xe của anh A1 và anh C1. Thấy bị dồn đuổi thì anh A1 dừng xe ở lề đường còn anh C1 tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy theo hướng đi về trung tâm xã V. Nhóm Nguyễn Tùng D tiếp tục dồn đuổi anh C1 với tốc độ khoảng từ 90 đến 100km/h. Trên đường dồn đuổi, H1 cầm gậy gỗ giơ lên vụt về hướng anh C1 nhưng không trúng, đồng thời hô lên *"... mày đứng lại"*, anh C1 hoảng sợ tiếp tục điều khiển xe tăng tốc độ bỏ chạy về hướng trung tâm xã V. Nhóm H1 dồn đuổi theo xe anh C1 khoảng 02km đến vị trí thuộc thôn T, xã V, tỉnh Phú Thọ. Lúc này, K1 điều khiển xe vượt lên đánh lái tạt trước đầu xe anh C1 làm anh C1 hoảng sợ nên đánh lái xe mô tô vào bên phải đường thì đâm vào vỉa hè bên phải theo hướng đang đi làm xe đổ xuống nền đường, anh C1 bị ngã văng ra khỏi xe lao đầu vào gốc cây trên vỉa hè, chiếc xe do anh C1 điều khiển bị đổ trượt trên mặt đường về phía trước khoảng 40m thì dừng lại. Khi thấy anh C1 bị ngã như vậy, nhóm H1 tiếp tục bỏ chạy, trên đường bỏ chạy đã vứt bỏ gậy gỗ thanh kiếm, con dao mèo ở ven đường. Anh C1 bị thương được anh A1 và Phùng K đưa vào Trung tâm y tế K3 để cấp cứu, nhưng anh C1 đã tử vong.

[3]. Các bị cáo điều khiển xe mô tô với tốc độ cao, đuổi ép sát, chặn đầu để đánh làm xe anh C1 mất lái dẫn đến việc anh C1 tử vong đã phạm vào tội

"Giết người" theo quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự. Giữa các bị cáo với bị hại Nguyễn Duy C1 không có mâu thuẫn gì với nhau, chỉ vì bực tức việc nhóm bị hại nhắn tin cho bạn gái mà Nguyễn Tùng D và các đồng phạm thực hiện hành vi tước đoạt tính mạng của bị hại Nguyễn Duy C1 trái pháp luật thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật quy định là tình tiết phạm tội "có tính chất côn đồ" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào tính chất, mức độ thực hiện tội phạm, nhân thân của các bị cáo, nguyên nhân, động cơ, mục đích của tội phạm và hậu quả tội phạm xảy ra thì hành vi của các bị cáo Nguyễn Tùng D và Trịnh Anh Q thực hiện đã phạm vào tội "Giết người" theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

"*1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:*

……

n, C3 tính chất côn đồ".

Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Tùng D và Trịnh A Quyền là đặc biệt nghiêm trọng xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ làm mất an ninh trật tự, gây tâm lý hoang mang lo lắng cho nhân dân. Vì vậy cần xử phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung, phục vụ tốt việc giữ vững an ninh chính trị tại địa phương và làm gương cho người khác.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc xem xét đến tính chất cũng như mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét đến nhân thân, điều kiện, hoàn cảnh cụ thể và vai trò, vị trí của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện; các bị cáo đã tác động đến gia đình để tự nguyên bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả đối với gia đình bị hại. Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của gia đình bị hại. Do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Trịnh Anh Q là người chưa thành

nên được áp dụng quy định của người dưới 18 tuổi khi phạm tội theo quy định tại các Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 và quy định của Luật Tư pháp người chưa thành niên năm 2024.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Tùng D và Trịnh Anh Q không bị áp dụng tình tiết nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về vai trò, vị trí của các bị cáo thấy rằng: Đối với bị cáo Nguyễn Tùng D là người khởi và rủ các đồng phạm khác đi đánh nhóm của Phùng K; khi thực hiện tội phạm thì Nguyễn Tùng D ngồi sau xe mô tô do H2 điều khiển cùng các đồng phạm khác tham gia dồn ép bị hại C1 làm xe mô tô của bị hại đâm vào vỉa hè dẫn đến hậu quả anh C1 bị chết.

Đối với bị cáo Trịnh Anh Q ngồi sau xe mô tô do Nguyễn Danh K1 điều khiển cùng các đồng phạm khác tham gia đuổi đánh và dồn ép xe do anh C1 điều khiển làm xe đâm vào vỉa hè gây hậu quả anh C1 bị chết.

Sau khi cân nhắc, xem xét các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ thực hiện tội phạm, hậu quả xảy ra cũng như nhân thân và điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mức án dưới khung hình phạt do điều luật quy định cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Đây cũng là bài học rút kinh nghiệm cho các bị cáo trong cách giải quyết mâu thuẫn phát sinh trong cuộc sống và sự quản lý, giáo dục của các bậc phụ huynh đối với người chưa thành niên.

[4]. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[5]. Xét về quan điểm của các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho các bị cáo và Luật sư bào chữa cho các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Giữa các bị cáo với anh Nguyễn Duy C1 không có mâu thuẫn gì với nhau từ trước, chỉ vì xuất phát từ việc bực tức khi nhóm bị hại nhắn tin cho bạn gái mà các bị cáo thực hiện hành vi tước đoạt tính mạng của bị hại trái pháp luật thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật. Hành vi do các bị cáo thực hiện gây đau thương, tổn thất không gì bù đắp được cho gia đình bị hại; làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong nhân dân nên cần định mức hình phạt phù hợp nhằm giáo dục riêng, phòng ngừa chung. Sau khi xem xét tính chất, mức độ thực hiện

tội phạm, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt do Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề nghị đối với các bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật. Do vậy các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo chưa thành niên và người bào chữa cho các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử quyết định hình phạt thấp hơn mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân đề nghị tại phiên tòa không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo Nguyễn Tùng D, Trịnh Anh Q và đồng phạm đã thực hiện hành vi xâm phạm sức khỏe, tính mạng của người khác trái pháp luật nên việc đại diện hợp pháp của gia đình bị hại yêu cầu bồi thường thiệt hại là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

Quá trình giải quyết vụ án gia đình bị hại Nguyễn Duy C1 yêu cầu các bị cáo phải bồi thường các khoản: chi phí mai táng bị hại; tiền hỗ trợ nuôi con nhỏ của bị hại C1 đến khi đủ 18 tuổi; bồi thường tổn thất tinh thần gia đình bị hại…được gia đình các bị cáo chấp nhận. Tuy nhiên tổng số tiền gia đình bị hại yêu cầu bồi thường chưa được gia đình các bị cáo chấp nhận. Tại phiên tòa gia đình bị hại Nguyễn Duy C1 yêu cầu các bị cáo phải bồi thường toàn bộ các chi phí cho việc mai táng bị hại, hỗ trợ nuôi con bị hại; bồi thường tổn thất về tinh thần và tất cả các chi phí khác với tổng số tiền là 1.000.000.000 đồng. Qua xét hỏi tại phiên tòa, các bị cáo và gia đình đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại Nguyễn Văn C4 số tiền 1.000.000.0000 đồng như gia đình bị hại C4 yêu cầu; còn về kỷ phần bồi thường thì gia đình bị hại với gia đình các bị cáo thống nhất là mỗi bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 125.000.000 đồng. Xét thấy sự thỏa thuận về bồi thường thiệt hại giữa gia đình bị hại Nguyễn Duy C1 với các bị cáo và gia đình là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện này.

Quá trình điều tra, gia đình các bị cáo Trịnh Anh Q, Đỗ Tùng D2, Nguyễn Danh K1, Nguyễn Tùng D đã bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Duy C1 được số tiền là 258.000.000 đồng. Trong đó số tiền cụ thể của gia đình các bị cáo là: Gia đình bị cáo Nguyễn Tùng D là 70.000.000 đồng; gia đình bị cáo Đỗ Tùng D2 là 63.000.000 đồng; gia đình bị cáo Nguyễn Danh K1 là 62.500.000 đồng; gia đình bị cáo Trịnh Anh Q là 62.500.000 đồng.

Do vậy, số tiền cụ thể gia đình các bị cáo đã và phải bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Duy C1 số tiền là: gia đình bị cáo Nguyễn Tùng D đã bồi thường được số tiền 120.000.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo Nguyễn Tùng D phải bồi thường là 5.000.000 đồng; gia đình bị cáo Trịnh Anh Q đã bồi thường

được số tiền 62.500.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo Trịnh Anh Q phải bồi thường là 62.500.000 đồng.

[7]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với mẫu vật thu giữ khi khám nghiệm hiện trường: Mẫu chất đen, 02 đôi dép không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda - Vision, BKS: 93P2- 258.38. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe này là của ông Nguyễn Duy C2 (là bố đẻ của bị hại Nguyễn Duy C1) không liên quan đến việc thực hiện tội phạm. Do vậy cần trả lại cho anh C2 chiếc xe mô tô này là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô Wave anpha màu tím than, không lắp BKS, số khung: RLHJA3928NY232331, số máy: JA39E2729335 thu giữ của Nguyễn Tùng D. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của bà Vũ Thị C (mẹ của Nguyễn Tùng D). Tối ngày 19/11/2025, khi bà C không có ở nhà Nguyễn Tùng D đã tháo BKS: 88E1-383.44 của xe để ở góc nhà rồi tự ý lấy chiếc xe này đi bà C không biết, bà C không giao xe cho D và cũng không biết hành vi vi phạm pháp luật của D. Quá trình điều tra bà C đã giao nộp BKS: 88E1-383.44 của chiếc xe trên cho Cơ quan điều tra. Do vậy, cần trả lại chiếc xe mô tô này cho bà C là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, IMEI: 352794275831248, IMEI2: 352794275554030, tạm giữ của Nguyễn Tùng D. Kết quả điều tra xác định: chiếc điện thoại này Nguyễn Tùng D sử dụng để gọi điện cho Nguyễn Danh K1 đến để đi đánh nhóm Phùng Trọng K. Do vậy, cần tịch thu, bán phát mại nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro, IMEI: 353236103850593, IMEI2: 35326103757327, tạm giữ của Phùng Trọng K. Kết quả điều tra xác định chiếc điện thoại không liên quan đến việc thực hiện tội phạm cần trả lại cho Phùng Trọng K là phù hợp.

- Đối với 01 con dao dài 42cm trong đó: lưỡi bằng kim loại, đầu nhọn dài khoảng 29cm, phần rộng nhất khoảng 4cm, chuôi dao bằng gỗ dài khoảng 13cm trên chuôi dao tiếp giáp với lưỡi dao có gắn vòng kim loại màu vàng. Kết quả điều tra xác định: con dao này Lương Minh H3 mang đi để đánh nhóm Phùng Trọng K. Do không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 xe mô tô Wave anpha màu xanh đen, không lắp BKS, số khung JA39E2928394, số máy RLHJA3921NY73116 tạm giữ của Lương Minh H3; 01 xe mô tô Honda Vario màu trắng, BKS: 93P2 - 581.53, số khung: MH1KF4111KK772059, số máy: KF41E177474 tạm giữ của Nguyễn Danh K1;

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, IMEI1: 353042092690853 tạm giữ của Nguyễn Thị Hà V; 01 thanh kiếm dài 84cm trong đó: lưỡi kiếm có đầu nhọn dài khoảng 60cm, phần rộng nhất khoảng 6cm và có chuôi bằng kim loại dài khoảng 13cm, phần tiếp giáp giữa lưỡi kiếm và chuôi kiếm có hàn vòng kim loại hình tròn. Quá trình điều tra xác định các đồ vật trên là vật chứng và đồ vật liên quan vụ án được tách ra để điều tra, xử lý đối với vụ án 06 bị can là người chưa đủ 18 tuổi.

[8]. Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Tùng D và Trịnh Anh Q phải chịu theo quy định của pháp luật.

Án phí dân sự sơ thẩm các bị cáo Nguyễn Tùng D và Trịnh Anh Q phải chịu tương ứng với số tiền phải bồi thường. Cụ thể số tiền còn lại bị cáo Nguyễn Tùng D phải bồi thường cho gia đình bị hại là 5.000.000 đồng nên số tiền án phí dân sự sơ thẩm phải chịu là 300.000 đồng; số tiền còn lại bị cáo Trịnh Anh Q phải bồi thường cho gia đình bị hại là 62.500.000 đồng nên số tiền án phí dân sự phải chịu là 3.125.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tùng D và Trịnh A Quyền phạm tội "Giết người".

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tùng D **08** (tám) năm **06** (sáu) tháng tù về tội "Giết người", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 21/11/2025..

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1 Điều 54; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 119 Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo Trịnh Anh Q **07** (bảy) năm tù về tội "Giết người", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt 21/11/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; các Điều 584; Điều 585; Điều 591 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc các bị cáo Nguyễn Tùng D; Trịnh Anh Q, Đỗ Tùng D2, Bùi Văn Q2, Lương Minh H3, Lê Minh H2, Nguyễn Danh K1, Nguyễn Quang H1 và người đại diện hợp pháp của các bị cáo chưa thành niên phải liên đới bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho gia đình bị hại Nguyễn Duy C1 tổng số tiền 1.000.000.000 đồng (*Một tỷ đồng*).

Trong đó phần của mỗi bị cáo Nguyễn Tùng D; Trịnh Anh Q, Đỗ Tùng D2, Bùi Văn Q2, Lương Minh H3, Lê Minh H2, Nguyễn Danh K1, Nguyễn Quang H1 phải bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Duy C1 số tiền là 125.000.000 đồng.

Xác nhận, quá trình giải quyết vụ án gia đình bị cáo Nguyễn Tùng D đã bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Duy C1 số tiền 120.000.000 đồng, do vậy số tiền còn lại bị cáo Nguyễn Tùng D phải bồi thường là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*); gia đình bị cáo Trịnh Anh Q đã bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Duy C1 số tiền 62.500.000 đồng, do vậy số tiền còn lại bị cáo Trịnh Anh Q phải bồi thường là 62.500.000 đồng (*Sáu mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật thu giữ khi khám nghiệm hiện trường: Mẫu chất đen, 02 đôi dép do không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại cho ông Nguyễn Duy C2 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda - Vision, BKS: 93P2- 258.38. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe này là của ông Nguyễn Duy C2 (là bố đẻ của bị hại Nguyễn Duy C1) không liên quan đến việc thực hiện tội phạm.

- Trả lại cho bà Vũ Thị C 01 xe mô tô Wave anpha màu tím than, không lắp BKS, số khung: RLHJA3928NY232331, số máy: JA39E2729335 thu giữ của Nguyễn Tùng D. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là của bà Vũ Thị C (mẹ của Nguyễn Tùng D). Tối ngày 19/11/2025, khi bà C không có ở nhà Nguyễn Tùng D đã tháo BKS: 88E1-383.44 của xe để ở góc nhà rồi tự ý lấy chiếc xe này đi bà C không biết, bà C không giao xe cho D và cũng không biết hành vi vi phạm pháp luật của D.

- Tịch thu bán phát mại sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, IMEI: 352794275831248, IMEI2: 352794275554030, tạm giữ của Nguyễn Tùng D. Kết quả điều tra xác định: chiếc điện thoại này Nguyễn Tùng D sử dụng để gọi điện cho Nguyễn Danh K1 đến để đi đánh nhóm Phùng Trọng K.

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 42cm trong đó: lưỡi bằng kim loại, đầu nhọn dài khoảng 29cm, phần rộng nhất khoảng 4cm, chuôi dao bằng gỗ dài khoảng 13cm trên chuôi dao tiếp giáp với lưỡi dao có gắn vòng kim loại màu vàng. Kết quả điều tra xác định: con dao này Lương Minh H3 mang đi để đánh nhóm Phùng Trọng K.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật gia đình bị hại Nguyễn Duy C1 có đơn yêu cầu thi hành án, nếu các bị cáo không tự nguyện thi hành khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất do pháp luật quy định.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Tùng D và Trịnh A Quyền mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Nguyễn Tùng D phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo Trịnh Anh Q phải chịu 3.125.000 đồng (*Ba triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người đại diện gia đình bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT-CA tỉnh Phú Thọ;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng HTTP - THAHS CA tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam số 01 - Công an tỉnh Phú Thọ;
- Các bị cáo; Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Sơn

THẨM PHÁN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy Mai **Nguyễn Duy Sơn**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Đỗ Thị Kim Thúy **Nguyễn Vinh Quang** **Bùi Thị Bích Liên**

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan CSĐT-CA tỉnh Phú Thọ;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Phú Thọ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Phòng HTTP - THAHS CA tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam số 01 - Công an tỉnh Phú Thọ;
- Các bị cáo; Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, HCTP.

Nguyễn Duy Sơn